

BỘ CÔNG NGHIỆP
NẶNG
Số: 403-CNNg/TC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 1990

QUYẾT ĐỊNH
CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP NẶNG

*Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và tổ chức Bộ máy của cục quản lý tài nguyên khoáng sản Nhà nước*

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP NẶNG

*Căn cứ Pháp lệnh về tài nguyên khoáng sản ban hành ngày 28 tháng 7 năm 1989;
Căn cứ Nghị định số 130-HĐBT ngày 30-4-1990 của Hội đồng Bộ trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ và bộ máy của Bộ Công nghiệp nặng;
Trong khi chờ Hội đồng Bộ trưởng ban hành "Điều lệ hoạt động của Cục quản lý tài nguyên khoáng sản Nhà nước";
Xét đề nghị của Cục trưởng Cục quản lý tài nguyên khoáng sản Nhà nước và Vụ trưởng Vụ Tổ chức nhân sự đào tạo;*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1:

- Cục Quản lý tài nguyên khoáng sản Nhà nước (QLTNKSNN) là cơ quan giúp Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về tài nguyên khoáng sản (bao gồm khoáng sản rắn; nước dưới đất, nước nóng, nước khoáng, dầu mỏ và khí đốt) với những nhiệm vụ chủ yếu là:

- Quản lý, bảo vệ vốn tài nguyên khoáng sản thống nhất trong phạm vi cả nước.
- Thanh tra Nhà nước về tài nguyên khoáng sản
- Giải quyết tranh chấp về quyền khai thác tài nguyên khoáng sản.

Cục Quản lý tài nguyên khoáng sản Nhà nước có tư cách pháp nhân, trụ sở tại thành phố Hà Nội và có chi cục miền Nam đặt tại thành phố Hồ Chí Minh. Các chi cục khác được xác định sau.

Điều 2.

- Cục Quản lý tài nguyên khoáng sản Nhà nước có những nhiệm vụ cụ thể sau:

A. Quản lý, bảo vệ vốn tài nguyên khoáng sản:

1. Đăng ký Nhà nước khu vực khai thác mỏ hoặc công trình khai thác tài nguyên khoáng sản, khu vực có tài nguyên khoáng sản phải bảo vệ.
2. Tiếp nhận thẩm tra điều kiện và hồ sơ xin khai thác tài nguyên khoáng sản, trình Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng quyết định theo thẩm quyền hoặc trình lên Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng quyết định.
3. Phối hợp với các cơ quan có liên quan và Ủy ban Nhân dân để thực hiện các biện pháp quản lý và bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác.
4. Đề xuất và tham gia xây dựng các dự án luật pháp, các quy định về quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản và môi trường liên quan.
5. Tham gia với các Bộ, địa phương, cơ sở về mặt sử dụng hợp lý tài nguyên khoáng sản trong khi xây dựng, thẩm tra các dự án và báo cáo kết quả thực hiện quy hoạch, kế hoạch, đề án thăm dò khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản hoặc sử dụng đất đai lòng đất có tài nguyên khoáng sản vào mục đích không phải để khai thác tài nguyên khoáng sản, kể cả các dự án đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực nói trên.

B. Thanh tra Nhà nước về tài nguyên khoáng sản.

1. Thanh tra việc chấp hành thủ tục được phép điều tra địa chất, các chế độ quản lý, bảo vệ, sử dụng tài nguyên khoáng sản khi tiến hành công tác điều tra địa chất.
2. Thanh tra việc chấp hành các quy định về thủ tục đưa mỏ vào khai thác; chế độ quản lý, bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên khoáng sản trong khi khai thác và khi đóng cửa mỏ.
3. Thanh tra việc thực hiện các quy định về quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác.
4. Tham gia với các cơ quan của Bộ Công nghiệp nặng và các cơ quan khác có thẩm quyền trong việc thanh tra Nhà nước về việc tiến hành các công tác điều tra địa chất và khai thác